| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH BA**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Bản án số: 51/2017/HSST*
*Ngày 29/11/2017*

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ**
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông **Tạ Hồng Tuấn**
- *Các hội thẩm nhân dân*: + Ông **Phạm Mạnh Cường**
+ Ông **Đỗ Minh Tuân**

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*: Bà **Nguyễn Thị Hoài Linh** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà*: Ông **Nguyễn Khắc Bằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2017/HSST ngày 13/11/2017 đối với bị cáo;

Họ và tên: **Nguyễn Hữu N** - Sinh ngày 01/7/1980
Tên gọi khác; không.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay; khu 8, xã V, huyện T, tỉnh P.
Nghề nghiệp; lao động tự do . Trình độ văn hoá; lớp 4/12.
Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Vi Thị L
Vợ: Hà Thị B; có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006
Tiền án, tiền sự; không.
Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú
*(Có mặt tại phiên toà).*

* **<u>Người bị hại</u>**: Bà **Hà Thị Đ**: Sinh năm 1950 *(đã chết)*
- ***Người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại***:
Ông **Hà Văn N**: Sinh năm 1948
Trú tại: Khu 4, xã Võ L, huyện T, tỉnh P *(có mặt).*

## NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Hữu N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 08 giờ 15 phút ngày 03/9/2017, sau khi đi đưa bánh cho vợ bán tại chợ V, huyện T, Nguyễn H, trú tại khu 8 xã V, huyện T điều khiển xe môtô nhãn hiệu Future neo, biển số 19L2-xxxx đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường 314 thuộc khu 6 xã V-, phát hiện cách khoảng 30 - 40m có bà Hà Thị Đ, trú tại khu 4 xã V-đang đi bộ giáp lề đường bên phải phía trước cùng

chiều. Lúc này thấy bên quán bán hàng của gia đình anh chị Tuấn Hà phía bên trái đường theo hướng đi có đông người, nên N- quay mặt sang để nhìn. Khi quay mặt lại thì thấy đầu xe môtô đã tiến đến sát bà Đ nên N không kịp xử lý, đã đâm vào phía sau bà Đ, làm bà Đ bị ngã ngửa đập đầu xuống mặt đường. Xe môtô bị đổ và N cũng bị ngã xuống mặt đường. Sau đó N đứng dậy cùng mọi người đưa bà Đ đến trạm y tế xã V cấp cứu. Hậu quả bà Đ bị tử vong, N bị thương tại đầu gối trái.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện, tổ chức điều tra xác minh, trưng cầu giám định. Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 09 giờ 30 phút ngày 03/9/2017 xác định:

- Lấy hướng từ xã K đi xã V làm chiều phải, chiều khám nghiệm. Lấy cột điện hạ thế trên thân cột đánh số 4B phía ngoài mép đường trái trước cửa gia đình ông bà Sơn Hải ở khu 6, xã V làm vật chuẩn. Tại nơi xảy ra tai nạn giao thông đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế. Mặt đường được trải nhựa, bằng phẳng. Mặt đường rộng 8,50m, lề đường phía phải rộng 1,10m, lề đường phía trái rộng 0,85m.

- Hiện trường để lại 05 vết cày sước có kích thước khác nhau đều nằm trên phần đường phía phải và đều có hướng từ xã K đi xã V.

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông để lại 01 xe môtô biển số 19L2-xxxx dựng bằng chân chống phụ trên mặt đường, đầu xe hướng đi xã V, đuôi xe hướng đi xã K. Khoảng cách từ tâm trục bánh sau bên phải đến mép đường phải bằng 1,42m, từ tâm trục bánh trước bên phải tới mép đường phải bằng 1,16m.

- Hiện trường để lại đám dung dịch màu nâu đỏ trên mặt đường và lề đường phải, có kích thước dài 0,40m, rộng 0,14m. Khoảng cách từ tâm đám chất màu nâu đỏ tới mép đường phải là 0,00m.

Ngoài ra trên hiện trường còn để lại 01 chiếc nón lá có quai bằng vải kẻ carô màu tím, 01 túi bao tải màu vàng, tím, trắng kích thước 0,46 x 0,26m có quai xách ở phía trên miệng túi.

Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 chiếc nón lá có quai bằng vải kẻ ca rô màu tím; 01 túi bao tải màu vàng, tím, trắng kích thước 0,46 x 0,26m; 01 xe môtô nhãn hiệu Future biển số 19L2-xxxx; 01 giấy đăng ký xe môtô biển số 19L2-xxxx, cấp ngày 6/3/2007.

Gia đình bà Hà Thị Đ giao nộp: 01 áo sơ my dài tay màu xám, 01 quần vải màu đen, 01 áo mưa màu xanh vàng (là bộ quần áo mặc ngoài của bà Đ khi bị tai nạn).

Nhân chứng trực tiếp là anh Nguyễn Duy B, quân nhân Tiểu đoàn xx, Lữ đoàn xxx- Quân khu 2 đóng tại xã V, huyện T, tỉnh P, điều khiển xe ôtô biển số 19A- xxxx đi cùng chiều phía sau Nguyễn Hữu N, xe ôtô của anh B có lắp Camera hành trình nên đã ghi lại được toàn bộ diễn biến vụ tai nạn giao thông. Ngày 03/9/2017, Cơ quan điều tra đã sao lưu các hình ảnh ghi được từ Camera

hành trình trên xe anh B về diễn biến vụ tai nạn vào 01 USB màu đỏ, nhãn hiệu King Ston - có biên bản niêm phong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1737/PC54 ngày 22/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ xác định: *"Nguyên nhân chết của bà Hà Thị Đ: Chấn thương sọ não vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ"*.

Quá trình điều tra Nguyễn Hữu N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 40.000.000.đ. Ông Hà Văn N đại diện gia đình bị hại không có đề nghị bồi thường gì khác.

Ngày 12/10/2017, Cơ quan điều tra trả lại cho ông Hà Khắc P (em trai bà Hà Thị Đ) 01 chiếc nón lá có quai bằng vải kẻ ca rô màu tím; 01 túi tải màu vàng, tím, trắng kích thước 0,46 x 0,26m; 01 áo sơ my dài tay màu xám, 01 quần vải màu đen, 01 áo mưa màu xanh vàng.

Nguyễn Hữu N có giấy phép lái xe môtô theo qui định, nhưng khi điều khiển mô tô tham gia giao thông đã vi phạm điểm b và điểm e khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ.

Điểm b và điểm e khoản 3 điều 30 Luật giao thông đường bộ quy định:

*"3. Người điều khiển xe môtô hai bánh, xe môtô ba bánh, xe gắn máy không được thực hiện các hành vi sau đây:*

*b) Đi xe vào phần đường dành cho người đi bộ và phương tiện khác;*

*e) Hành vi khác gây mất trật tự, an toàn giao thông"*

Tại bản cáo trạng số 55/KSĐT-TA ngày 10/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba đã truy tố Nguyễn Hữu N về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự và tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự năm 2009

- Phạt bị cáo Nguyễn Hữu N từ **12** đến **15** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 24 đến 30 tháng.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo.

- Xác nhận việc các bên đã thỏa thuận về bồi thường dân sự và việc trả lại tài sản của Cơ quan điều tra. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## XÉT THẤY:

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Hữu N đã khai nhận: Vào sáng ngày 03/9/2017, bị cáo có điều khiển xe môtô Future Neo biển số 19L2-xxxz, khi đi đến đoạn đường 314 thuộc khu 6 xã V, huyện T. Do không tập trung quan sát và

nhìn phía trước đường trong khi điều khiển xe môtô nên đã đâm vào phía sau bà Hà Thị Đ khi đó đang đi bộ phía trước cùng chiều giáp lề đường bên phải làm bà Đ bị ngã đập đầu xuống mặt đường và hậu quả là sau đó bà Đ đã bị tử vong

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và khám nghiệm tử thi, cũng phù hợp với với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, bị cáo đã không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ, cụ thể; do không tập trung quan sát và điều khiển xe môtô đi lấn vào phần đường dành cho người đi bộ và đây là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn, hậu quả đã gây ra là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào điểm b, e khoản 3 Điều 30 của Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*". Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự cũng như lời luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự quy định: "*Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khoẻ, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm*".

Mặc dù bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, nhưng hậu quả gây ra là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, gây nên sự lo lắng, bất an cho mọi người khi tham gia giao thông. Vì vậy, việc xử lý bị cáo trước pháp luật là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo cũng đã tích cực khắc phục hậu quả và đã bồi thường các thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra, đại diện gia đình người bị hại có đơn và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử đã cân nhắc và xét thấy để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tính răn đe và giáo dục bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 202 của Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định nhưng xét bị cáo không hành nghề lái xe, cũng có công việc nhất định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình người bị hại số tiền 40.000.000.đ. Đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ thiệt hại nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra trả lại cho ông Hà Khắc P (em trai bà Hà Thị Đ): 01 chiếc nón lá ; 01 túi tải màu vàng, tím, trắng ; 01 áo sơ my dài tay màu xám, 01 quần vải màu đen, 01 áo mưa màu xanh vàng là hợp pháp nên được xác nhận.

+ Về chiếc xe chiếc xe môtô biển số 19L2-xxxx, đăng ký xe mô tô và Giấy phép lái xe là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữu để đảm bảo cho việc thi hành án

***** Về án phí : Bị cáo Nguyễn Hữu N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hữu N** phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt **Nguyễn Hữu N 01** (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02** (hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu N cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

*Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.*

- Áp dụng điều 42 của Bộ luật hình sự: Xác nhận bị cáo Nguyễn Hữu N đã bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình người bị hại tổng số tiền **40.000.000**.đ (bốn mươi triệu đồng). Ông Hà Văn N đại diện gia đình người bị hại đã nhận ngày 05/9/2017 *(có giấy biên nhận lưu trong hồ sơ vụ án).*

- Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu N 01 chiếc xe môtô Future neo biển số 19L2-xxxx, 01 đăng ký xe môtô biển số 19L2-xxxx mang tên Kim Thị Đ và 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hữu N.

*(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba có biên giao nhận vật chứng ngày 20/11/2017 lưu trong hồ sơ vụ án).*

+ Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanhh Ba đã trả lại cho gia đình người bị hại những tài sản sau là hợp pháp: 01 chiếc nón lá có quai bằng vải kẻ ca rô màu tím; 01 túi tải màu vàng, tím, trắng kích thước 0,46 x 0,26m; 01 áo sơ my dài tay màu xám, 01 quần vải màu đen, 01 áo mưa màu xanh vàng do ông Hà Khắc P (em trai bà Hà Thị Đ) nhận ngày 12/10/2017.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12//2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Hữu N phải chịu 200.000.đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- UBND xã V;
- Bị cáo;
- Đại diện người bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**T¹ Hảng TuÊn**